

Bản án số: 26/2020/HNST

Ngày: 19-5-2020

V/v tranh chấp ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN T PHỐ MỸ THO, TỈNH TIỀN GIANG

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ái Đoàn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Tám.
2. Ông Trần Văn Thắng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Ngọc Yến Oanh là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân T phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân T phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà Lê Phương Hồng Liên – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân T phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 803/2019/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2019 về tranh chấp ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2020/QĐXX-ST ngày 19 tháng 02 năm 2020, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Đoàn Thị Bích T, sinh năm 1991.

Trú tại: 121/6 ấp Vĩnh Xuyên, thị trấn Vĩnh Xuyên, huyện Vĩnh Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Chí T, sinh năm 1987.

Trú tại: ấp Phong Thuận, xã Tân Mỹ Chánh, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

(Có mặt chị T, vắng mặt anh T)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

• Tại đơn xin ly hôn ngày 29 tháng 10 năm 2019 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Đoàn Thị Bích T trình bày:

Chị Đoàn Thị Bích T và anh Nguyễn Chí T kết hôn vào năm 2011, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Mỹ Xuyên năm 2015. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống đến năm 2016 thì bất đồng quan điểm xảy ra cãi vã, xích mích và anh T hành hung, đánh đập chị T. Vợ chồng ly thân từ năm 2017 cho đến nay. Nay chị T xin

ly hôn với anh T. Vợ chồng có một con chung tên Nguyễn Thị Bích Trâm, sinh ngày 01/9/2013, hiện đang sống với anh T. Chị T đồng ý để cho anh T nuôi Bích Trâm, chị T đồng ý cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 700.000 đồng. Vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung.

- Bị đơn là anh Nguyễn Chí T được tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh Thanh không có bản tự khai và cũng không đến tòa án để tham gia tố tụng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân T phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang phát biểu quan điểm về thủ tục tố tụng: Thẩm phán và Hội thẩm nhân dân đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự từ khi thụ lý cho đến khi xét xử sơ thẩm. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của đương sự, bị đơn không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của đương sự. Về nội dung đề nghị chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn. Về con chung đề nghị giao cho anh T nuôi. Về cấp dưỡng nuôi con, ghi nhận sự tự nguyện của chị T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 700.000 đồng, bắt đầu từ tháng 5 năm 2020 cho đến khi Bích Trâm đủ 18 tuổi, đủ khả năng lao động.

NHẬN ĐỊNH TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu toàn bộ hồ sơ có trong vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Quan hệ tranh chấp giữa chị Đoàn Thị Bích T với anh Nguyễn Chí T là quan hệ tranh chấp ly hôn, tranh chấp về nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân T phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Anh T được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử xử vắng mặt anh T theo quy định khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: chị Đoàn Thị Bích T và anh Nguyễn Chí T xác lập quan hệ vợ chồng vào năm 2011, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Mỹ Xuyên, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng, theo số 24/2015, quyển số 01/2015, ngày đăng ký 27/02/2015 nên đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, chị T và anh T chung sống đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn và ly thân từ năm 2017 cho đến nay. Tại phiên tòa, chị T kiên quyết xin ly hôn với anh Thanh. Xét thấy, mối quan hệ hôn nhân giữa chị T và anh T đã xảy ra mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử cho chị T được ly hôn với anh T.

[3]. Về con chung, chị T và anh T có một con chung tên là Nguyễn Thị Bích Trâm, sinh ngày 01/9/2013, hiện đang sống với anh T và chị T cũng đồng ý để cho anh T nuôi dưỡng nên Hội đồng xét xử giao Nguyễn Thị Bích Trâm cho anh T nuôi.

Chị T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 700.000 đồng, bắt đầu từ tháng 5 năm 2020 cho đến khi Bích Trâm đủ 18 tuổi và đủ khả năng lao động, xét thấy sự tự nguyện này là phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Về tài sản chung và nợ chung: chị T khai không có nên không giải quyết.

Nhận xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân T phố Mỹ Tho là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Về án phí hôn nhân sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con chị T chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28, điểm b Khoản 1 Điều 39, Khoản 4 Điều 147, Khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các Điều 51, 53, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 110, 116, 117 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Căn cứ khoản 2 Điều 357 Bộ Luật dân sự năm 2015.

- Căn cứ vào điểm a Khoản 5 và điểm a Khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đoàn Thị Bích T. Cho chị Đoàn Thị Bích T được ly hôn với anh Nguyễn Chí T.

2. Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Thị Bích Trâm, sinh ngày 01/9/2013 cho anh Nguyễn Chí T trực tiếp nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Đoàn Thị Bích T cấp dưỡng nuôi con cho Nguyễn Thị Bích Trâm mỗi tháng 700.000 đồng, bắt đầu từ tháng 5 năm 2020 cho đến khi Bích Trâm đủ 18 tuổi và đủ khả năng lao động.

Chị T có quyền đến thăm và chăm sóc con chung.

Kể từ ngày có đơn thi hành án của người được thi hành án nếu người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí hôn nhân sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con: chị Đoàn Thị Bích T phải chịu 600.000 đồng được trừ vào tiền tạm ứng án phí mà chị T đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000664 ngày 04/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự T phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang nên chị T phải nộp tiếp 300.000 đồng.

Chị T có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh T vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn Mỹ Xuyên, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Ái Đoàn